

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1335/TM-XSKT

Quảng Bình, ngày 30 tháng 09 năm 2024

V/v: Mời tham gia báo giá in vé xổ số Lô
tô và ruột vé xổ số Bóc biết kết quả ngay
(BKQN)

Kính gửi: Các Công ty In

Để có căn cứ ký kết hợp đồng in vé xổ số Lô tô và ruột vé xổ số Bóc BKQN. Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Bình đề nghị Quý Công ty báo giá để thực hiện dịch vụ in vé xổ số Lô tô và ruột vé xổ số Bóc BKQN với các nội dung, điều kiện kỹ thuật như sau:

1. Chứng loại, số lượng

- a) In vé xổ số Lô tô: 10.000.000 vé (mười triệu vé).
b) In ruột vé xổ số Bóc BKQN: 18.000.000 vé (mười tám triệu vé).

2. Tiêu chuẩn kỹ thuật

a) Vé xổ số Lô tô

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật
1	Kích thước vé	a) Cả cùi: 14,5cm (x) 6cm b) Thân vé: 9cm (x) 6cm c) Cùi vé: 5,5cm (x) cm
2	Chất liệu vé	Giấy BB60, độ trắng 86
3	Yêu cầu kỹ thuật	a) Mặt trước tờ vé: - In bằng công nghệ in Offset 03 màu. - In 02 dãy số xê ri với công nghệ Offset số nhảy bằng mực đỏ phản quang (01 dãy số ở phần thân vé, 01 dãy số bên cùi vé). - In hoa văn để đối chiếu giữa phần thân vé và cùi vé. b) Mặt sau thân vé: In 01 màu; Nội dung: Hướng dẫn đối chiếu kết quả, quy định đối với vé trúng thưởng, nơi lĩnh thưởng, in các hoa văn giữa phần thân vé và cùi vé để đối chiếu. c) Mặt sau cùi vé: In 01 màu; Nội dung: In Lô gô của Công ty. d) Mệnh giá vé: 10.000 đồng.
4	Khả năng chống giả	Vé phải được in với kỹ thuật chống giả cao bằng mực in phản quang.
5	Mẫu vé	a) Nhà thầu thiết kế mẫu vé theo từng đợt đặt in, mỗi ký hiệu ít nhất 03 mẫu.



Thư *AM*

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật
		b) Ký duyệt mẫu: - Hình thức: Duyệt trên bản mềm trước, sau đó duyệt trên mẫu giấy. - Địa điểm: Tại địa chỉ số 08B Hương Giang - phường Đồng Hải - thành phố Đồng Hới - tỉnh Quảng Bình.
6	Tiến độ cung cấp	- Giao hàng theo từng đợt ghi trong hợp đồng, mỗi đợt giao từ 3.000.000 vé đến 4.000.000 vé và chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày duyệt mẫu vé; - Bồi thường hợp đồng do giao hàng chậm: Chậm 05 ngày phạt 10% giá trị in vé 01 kỳ. Tổng giá trị bồi thường thiệt hại do giao hàng chậm tối đa là: 15% giá hợp đồng.
7	Phông mẫu vé	- Mỗi mẫu vé được thiết kế với nhiều chủ đề khác nhau theo yêu cầu. Phông mẫu phải sáng, hình ảnh phải đẹp và bắt mắt. Nhà thầu chịu trách nhiệm pháp lý về bản quyền hình ảnh theo luật bản quyền. - Hình ảnh, chữ số và màu sắc rõ nét, đảm bảo lưu trữ sau 5 năm 6 tháng kể từ ngày phát hành, vé không bị hư hỏng, mờ nhòe.
8	Dãy số xê ri của vé	Mặt trước tờ vé in 02 dãy xê ri số nhảy bằng công nghệ Offset (mỗi dãy có 07 chữ số), bao gồm: 01 dãy số thân vé, 01 dãy số ở phần cùi vé (các dãy số đều trùng số nhau và in bằng mực đỏ phản quang).
9	Cắt xén, đóng quyển và đóng gói	- Cắt xén, đóng thành quyển 100 tờ vé riêng, cùi riêng (theo thứ tự số xê ri từ nhỏ đến lớn) và 01 tờ bìa phía sau quyển vé. - Buộc 10 quyển (bao gồm vé và cùi vé đi liền với nhau) thành bó 1.000 vé; đóng 20 bó thành 1 thùng 20.000 vé.
10	Địa điểm giao vé	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Bình, số 08B đường Hương Giang, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

b) Ruột vé xổ số Bốc BKQN

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật
1	Kích thước vé	11,5cm (x) 5,8cm
2	Chất liệu vé	Giấy BB60gr, độ trắng 90.
3	Yêu cầu kỹ thuật	a) Mặt trước tờ vé: - In bằng công nghệ in Offset 04 màu.

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật
		- In rỗng dưới nền của 02 dãy số xê ri để chống soi. - In 02 dãy số xê ri bằng mực phản quang. - In các thông tin khác theo mẫu được duyệt. b) Mặt sau tờ vé: - In 01 màu. - In công nghệ chống soi bằng mực đặc biệt cản quang che phía sau dãy số dự thưởng. - In các thông tin khác theo mẫu được duyệt. c) Mệnh giá vé: 2.000 đồng
4	Khả năng chống giả, chống soi	Vé phải được in với kỹ thuật chống soi số dự thưởng và chống giả cao. Mực cản quang phải đảm bảo không soi được số dự thưởng.
5	Mẫu vé	a) Nhà thầu thiết kế mẫu vé theo từng đợt đặt in mỗi ký hiệu ít nhất 03 mẫu. b) Ký duyệt mẫu: - Hình thức: Duyệt trên bản mềm trước, sau đó duyệt trên mẫu giấy. - Địa điểm duyệt mẫu: Tại địa chỉ số 08B Hương Giang, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
6	Tiến độ cung cấp	- Giao hàng theo từng đợt ghi trong hợp đồng, mỗi đợt giao từ 4.000.000 vé đến 5.000.000 vé và chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày duyệt mẫu vé; - Bồi thường hợp đồng do giao hàng chậm: Chậm 05 ngày phạt 10% giá trị in vé 01 kỳ. Tổng giá trị bồi thường thiệt hại do giao hàng chậm tối đa là: 15% giá hợp đồng.
7	Phòng mẫu vé	- Mỗi mẫu vé được thiết kế với nhiều chủ đề khác nhau theo yêu cầu. Phòng mẫu phải sáng, hình ảnh phải đẹp và bắt mắt. Nhà thầu chịu trách nhiệm pháp lý về bản quyền hình ảnh theo luật bản quyền. - Màu sắc phòng nền mẫu vé của mỗi ký hiệu liên kế phải khác nhau rõ rệt. - Hình ảnh, chữ số và màu sắc rõ nét, đảm bảo lưu trữ sau 5 năm 6 tháng kể từ ngày phát hành, vé không bị hư hỏng, mờ nhòe.
8	Dãy số dự thưởng	Mặt trước tờ vé in 02 dãy số dự thưởng bằng công nghệ Offset số nhảy (mỗi dãy có 05 chữ số) trên mặt trước tờ vé gồm: 01 dãy phía bên trái ký hiệu kỳ vé và 01 dãy phía bên phải ký hiệu kỳ vé (tất cả các dãy số đều trùng số nhau và in bằng mực đỏ phản quang).



TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu thông số và tiêu chuẩn kỹ thuật
9	Cắt xén và đóng gói	Đóng gói theo từng ký hiệu: Cột bằng dây su 1.000 vé/bó, đóng thùng 50.000 vé/thùng carton, đóng 02 thùng/ký hiệu.
10	Địa điểm giao vé	Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Quảng Bình, số 08B đường Hương Giang, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Quảng Bình đề nghị Quý Công ty gửi báo giá trước ngày 07/10/2024 (báo giá phải bao gồm thuế VAT).

Mọi thông tin đề nghị gửi về:

- Tên đơn vị: Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Quảng Bình.
- Địa chỉ: Số 08B Hương Giang, phường Đồng Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Số điện thoại: 0974 744 116 (đồng chí: Nguyễn Thanh Bình).

Nơi nhận:

- Các đơn vị in;
- Website Công ty;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



Hoàng Minh Tuấn